

PHẦN I: TIẾNG VIỆT (2,0 điểm)

Hãy viết chữ cái đứng trước đáp án trả lời đúng nhất trong mỗi câu sau đây vào bài làm.

Câu 1. Khi giao tiếp, cần nói đúng vào đề tài giao tiếp, tránh nói lạc đề liên quan đến phương châm hội thoại nào?

- A. Phương châm quan hệ. B. Phương châm về lượng.
C. Phương châm lịch sự. D. Phương châm cách thức.

Câu 2: Cụm từ in đậm trong câu sau là thành phần gì?

“ Theo các anh chiến sĩ, tôi là một cô gái khá.”

- A. Thành phần trạng ngữ C. Thành phần biệt lập
B. Thành phần chủ ngữ D. Thành phần khởi ngữ

Câu 3: Đoạn văn: “ Văn nghệ đã làm cho tâm hồn họ được sống. Lời gửi của văn nghệ là sự sống”. Có sử dụng phép liên kết nào ?

- A. Phép thế C. Phép nối
B. Phép lặp D. Phép liên tưởng

Câu 4. Từ “đầu” ở câu nào trong số các câu sau được dùng với nghĩa gốc?

- A. Đầu súng trắng treo (Đồng Chí - Chính Hữu).
B. Cuối bể đầu non (Thành ngữ).
C. Súng bên súng đầu sát bên đầu (Đồng Chí - Chính Hữu).
D. Đầu tường lửa lựu lập lòe đơm bông (Truyện Kiều - Nguyễn Du).

Câu 5. Trong các câu sau, câu nào không có thành phần tình thái?

- A. Nhiều mây đây, nhưng chưa chắc trời mưa.
B. Trời ơi, chỉ còn năm phút !
C. Đêm khuya, chó sủa nhiều chắc là có trộm.
D. Hình như ta sắp đánh lớn.

Câu 6. Cãuthơ: "Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính." có sử dụng phép tu từ:

- A. Nhân hoá, ẩn dụ B. Hoán dụ, ẩn dụ
C. So sánh, nhân hoá D. Hoán dụ, nhân hoá

Câu 7 : Chọn đáp án đúng để hoàn thiện nhận xét sau :

.....có điểm riêng là nó có thể tách ra thành một câu riêng theo kiểu câu đặc biệt, không có chủ ngữ hoặc vị ngữ.

- A. Thành phần biệt lập. B. Thành phần cảm thán.
A. Thành phần tình thái. D. Thành phần phụ chú

Câu 8. Trong các tổ hợp từ sau, tổ hợp từ nào không phải là thành ngữ?

- A. Lá lành đùm lá rách C. Mắt phượng mày ngài
B. Ruột để ngoài da D. Nước chảy đá mòn

Phần II. Đọc - hiểu (2.0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi dưới đây:

“Nếu là chim tôi sẽ làm loài bồ câu trắng

Nếu là hoa tôi sẽ làm một đóa hương dương
Nếu là mây tôi sẽ làm một vàng mây ám
Nếu là người tôi sẽ chết cho quê hương.”

(Trích *Tự nguyện*, Trương Quốc Khánh)

Câu 1. Trong đoạn thơ, nhân vật trữ tình tự nguyện làm điều gì?(0.5 điểm)

Câu 2. Chỉ rõ và nêu hiệu quả nghệ thuật của một biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ. (1.0 điểm)

Câu 3. Khát vọng “là người tôi sẽ chết cho quê hương” của nhân vật trữ tình trong đoạn thơ gợi cho em những cảm xúc gì? (0.5 điểm)

PHẦN III: TẬP LÀM VĂN (6,0điểm)

Câu 1. (1.5 điểm)

Từ nội dung trong phần Đọc - hiểu, hãy viết một đoạn văn nghị luận (từ 12 đến 15 câu) về ý nghĩa của khát vọng cống hiến.

Câu 2. (4,5điểm) Bàn về tinh thần tự học.

---HẾT---



SCHOOL

Phần I: Tiếng Việt (2,0 điểm)

- Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm
- Trả lời sai hoặc không trả lời: 0.0 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	D	B	C	B	D	B	A

Phần II: Đọc – hiểu văn bản (2.0 điểm)

Câu	Nội dung	Mức điểm
Câu 1 (0.5 điểm)	- Nhân vật trữ tình tự nguyện làm: + <i>loài bò câu trắng</i> + <i>đóa hướng dương</i> + <i>vàng mây ám</i> + <i>người chết cho quê hương</i>	- Mức 0.5 điểm: Chỉ rõ 04 ý như đáp án. - Mức 0.25 điểm: Liệt kê chính xác 02 ý. - Mức 0.0 điểm: Không trả lời hoặc chép nguyên câu thơ.
Câu 2 (1.0 điểm)	- Chỉ ra chính xác 1 trong 2 biện pháp sau: + điệp cấu trúc: <i>Nếu là ... tôi sẽ (làm) ...</i> + liệt kê: <i>loài bò câu trắng, đóa hướng dương, vàng mây ám, người chết cho quê hương</i> - Nêu hiệu quả nghệ thuật của biện pháp điệp cấu trúc: + Tạo nhịp điệu đa diết, trầm lắng cho đoạn thơ, khiến đoạn thơ giàu hình ảnh, giàu cảm xúc, tạo sự liên kết. + Nhấn mạnh những tinh thần tự nguyện dâng hiến và những ước nguyện cao đẹp cho quê hương đất nước, cho cuộc sống của tác giả: nguyện làm loài bò câu trắng để sống vì hòa bình; nguyện làm đóa hướng dương để hướng về mặt trời, để khiến cuộc sống tốt đẹp hơn; nguyện làm vàng mây ám để mang lại sự ấm áp, yên bình cho con người; và nguyện được chết cho quê hương, đất nước, cho nền độc lập tự do của Tổ quốc. + Nhắc nhở chúng ta cần sống cống hiến, sống có ích cho đất nước, quê hương. - Nêu hiệu quả nghệ thuật của biện pháp liệt kê: + Chỉ ra đầy đủ, toàn diện những điều mà	- Mức 0.25 điểm: Chỉ ra chính xác. - Mức 0.0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai - Mức 0.75 điểm: Nêu được đầy đủ các ý. - Mức 0,5 điểm: Trả lời được 2 ý - Mức 0.25 điểm: Trả lời được 1 ý hoặc 2 ý nhưng chưa đầy đủ - Mức 0.0 điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai

	<p>nhân vật trữ tình muốn làm, làm đoạn thơ giàu cảm xúc, giàu hình ảnh.</p> <p>+Nhấn mạnh những tinh thần tự nguyện dâng hiến và những ước nguyện cao đẹp cho quê hương đất nước, cho cuộc sống của tác giả: nguyện làm loài bò câu trắng để sống vì hòa bình; nguyện làm đóa hướng dương để hướng về mặt trời, để khiến cuộc sống tốt đẹp hơn; nguyện làm vàng mây ấm để mang lại sự ấm áp, yên bình cho con người; và nguyện được chết cho quê hương, đất nước, cho nền độc lập tự do của Tổ quốc.</p> <p>+ Nhắc nhở chúng ta cần sống cống hiến, sống có ích cho đất nước, quê hương.</p> <p><i>Lưu ý: Học sinh có thể diễn đạt khác nhưng đúng và đủ ý vẫn cho điểm tối đa</i></p>	
Câu 3 0.5 điểm	<p>- Những cảm xúc được gọi lên như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Niềm ngợi ca, cảm phục... - Niềm tự hào... - Niềm trân trọng, biết ơn... 	<ul style="list-style-type: none"> - Mức 0.5 điểm: Nêu được tối thiểu hai cung bậc cảm xúc, tình cảm. - Mức 0,25 điểm: Nêu được một cung bậc cảm xúc, tình cảm. - Mức 0,0 điểm: Không đưa ra thông điệp hoặc sai.

Phần III: Làm văn (6,0 điểm)

Câu	Nội dung	Mức điểm
Câu 1 1.5 điểm	<p>*Yêu cầu chung: HS biết cách viết một đoạn văn NLXH (từ 12 đến 15 câu). Văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.</p> <p>* Yêu cầu cụ thể:</p>	
	a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận với dung lượng khoảng 12 -15 câu	<ul style="list-style-type: none"> - Mức 0.25 điểm: Đúng cấu trúc, đúng dung lượng - Mức 0 điểm: Không đúng cấu trúc, hoặc dung lượng dưới 12 câu hoặc vượt trên 15 câu
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: nêu chính xác vấn đề nghị luận: ý nghĩa của khát vọng cống hiến	<ul style="list-style-type: none"> - Mức 0.25 điểm: Xác định chính xác - Mức 0 điểm: Xác định sai hoặc không xác định
	c. Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm hợp lí. Biết cách sử dụng các thao tác lập luận để làm nổi bật được vấn đề	- Mức 1.0 điểm: Đáp ứng các yêu cầu trên, có dẫn chứng trong quá trình bàn luận.

	<p>nghị luận. Đây là một gợi ý: - Ý nghĩa của khát vọng sống cống hiến: +Có khát vọng cống hiến giúp mỗi chúng ta luôn nỗ lực cố gắng để khẳng định được giá trị của bản thân (trí tuệ, năng lực, phẩm chất); có động lực phát huy hết vai trò, sứ mệnh của bản thân; giúp bản thân mỗi chúng ta biết sống có lý tưởng, có mục đích, có ý nghĩa. +Có khát vọng cống hiến sẽ lan tỏa nhiệt huyết đến mọi người xung quanh, góp phần tạo nên nguồn sức mạnh tinh thần lớn lao cho mọi người. Từ đó, góp phần xây dựng quê hương, đất nước. +Rút ra bài học về nhận thức và hành động: Nhận thức được tầm quan trọng của khát vọng cống hiến, nhất là với thế hệ trẻ - những chủ nhân tương lai của đất nước, càng cần phải nuôi dưỡng khát vọng cống hiến</p>	<p>-Mức 0,75điểm: Đáp ứng 2/3 các yêu cầu trên. - Mức 0.5 điểm: Đáp ứng 1/2 các yêu cầu trên, có rút ra bài học nhưng còn sơ sài; chưa chặt chẽ. - Mức 0.25 điểm: viết quá sơ sài, chung chung. - Mức 0.0 điểm: Không làm.</p>
<p>Câu 2 4.5 điểm</p>	<p>*Yêu cầu chung: HS biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí. Văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết, có tính lập luận; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.</p> <p>* Yêu cầu cụ thể:</p>	
	<p>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận, xác định đúng vấn đề nghị luận: tinh thần tự học. (0,25 điểm)</p>	<p>- Mức 0.25 điểm: Đúng cấu trúc, đúng vấn đề nghị luận - Mức 0.0 điểm: Không đúng cấu trúc hoặc không đúng vấn đề</p>
	<p>b. Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm hợp lí, lô gic. Biết cách sử dụng các thao tác lập luận để làm nổi bật được vấn đề nghị luận:</p>	<p>- Mức 3,75 – 4,0 điểm: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu. Cảm nhận sâu sắc, cảm xúc. - Mức 3,0 – 3.5 điểm: Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu. Cảm nhận khá sâu sắc.</p>
	<p>- Giới thiệu vấn đề nghị luận: tinh thần tự học và sự cần thiết của tinh thần tự học. (0,25 điểm)</p>	<p>- Mức 2,0 – 2,75 điểm: Đáp ứng được ½ yêu cầu. Cảm nhận chưa sâu. - Mức 1,25 – 1,75 điểm: Đáp ứng được 1/3 yêu cầu.</p>

- Triển khai vấn đề (3,5 điểm)

1.Giải thích (0,5 điểm)

-Học là quá trình tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng. Tự học là tự giác học tập mà không cần người khác phải thúc giục, nhắc nhở và gây áp lực.

-Vậy tinh thần tự học là ý thức tự nguyện, tự giác học tập bằng sức lực và khả năng của mình. Người có tinh thần tự học là người chủ động khám phá, chiếm lĩnh tri thức, có thể học ở mọi lúc, mọi nơi không kể thời gian, tuổi tác.

2.Nhận định, đánh giá (1,5 điểm)

- Tinh thần tự học là vô cùng cần thiết với con người. Đây là phương pháp học tập rất hiệu quả.

- Vậy tại sao tinh thần tự học là vô cùng cần thiết ?

+Tự học là một trong những con đường giúp người học nâng cao chất lượng học và đi đến thành công.

+Tự học sẽ giúp ta hiểu kỹ vấn đề, nhớ bài lâu hơn và thực hành linh động, sáng tạo hơn.

+Tự học rèn cho con người tính tự lập, tự giác, chủ động suy nghĩ, nghiên cứu, khám phá tri thức.

+Nhờ có tự học mà ta có thể tiếp nhận được kiến thức từ nhiều nguồn khác nhau : từ người xung quanh, thầy cô, bạn bè, báo mạng... làm phong phú kiến thức.

+Tự học cũng giúp người học tự tìm được phương pháp học phù hợp, hiệu quả, tự nâng cao trình độ của bản thân.

+Trong nền kinh tế tri thức ngày nay thì tinh thần tự học càng quan trọng hơn bao giờ hết để người học bắt nhịp và theo kịp đà phát triển của xã hội.

-Có nhiều gương sáng về tinh thần tự học trong cuộc sống hiện nay. Bác Hồ là gương sáng về tinh thần tự học. Bác không được đào tạo qua bất kỳ một trường lớp nào. Người tự học thông qua lao động và kiếm sống. Người thành thạo nhiều thứ tiếng, có vốn kiến thức uyên thâm. Nhờ tự học mà Người đã tìm ra con đường cứu nước đưa dân tộc VN thoát khỏi ách lầm than nô lệ. Ê-đi-xon từ một đứa trẻ bị đuổi học vì « dân độn » mà nhờ tự học ông đã trở thành thiên tài thế kỉ mang « mặt trời thứ hai » cho nhân loại. Trải qua hàng

Cảm nhận sơ sài.

- Mức 0,0 – 1,0 điểm:

Không đáp ứng được các yêu cầu hoặc chỉ chạm được một vài ý. Cảm nhận quá sơ sài.

ngành lần nghiên cứu ông đã phát minh ra đèn sậy tóc. Hay bạn Phạm Văn Nghĩa tự học, nghiên cứu, sáng tạo ra cái tời kéo nước giúp mẹ đỡ mệt. Đó là gương sáng cho chúng ta học tập và noi theo.

3. Bàn luận (1,5 điểm)

- Phê phán : Những bạn thiếu tinh thần tự học. lười biếng, trông chờ vào thầy cô, hiệu quả học tập thấp.

-Tự học là vô cùng quan trọng nên mỗi người cần rèn cho mình có tinh thần tự học. Ở trường tích cực tiếp thu kiến thức, chủ động ghi bài đầy đủ. Về nhà tự giác làm bài, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống...

-Tự học cũng cần có phương pháp học tập khoa học, phù hợp với năng lực của bản thân, cần lập cho mình kế hoạch học lâu dài, học suốt đời như Lê-nin đã dạy « Học, học nữa, học mãi ».

-Ngoài việc học từ thầy cô giáo trên lớp thì mỗi người cần tự học ở những người xung quanh : từ bạn bè, thực tế cuộc sống, đài báo mạng...

Kết bài : (0,25 điểm)

-Tự học là vô cùng cần thiết trên con đường chinh phục đỉnh cao tri thức.Hãy tự học để tích lũy kiến thức, đạt thành công đóng góp cho xã hội..

c. Sáng tạo, chính tả, dùng từ, đặt câu (0,25 điểm)

- Mức 0,25 điểm: Có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu...
- Mức 0,0 điểm: Không có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo. Còn mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu...

Lưu ý: Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm, đảm bảo đánh giá đúng trình độ của học sinh. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo, có khả năng cảm thụ tốt.

Điểm toàn bài là điểm cộng đến 0,25 điểm, không làm tròn

-----HẾT-----